

Bản án số: 189/2020/HS-ST  
Ngày 24 - 11 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà: Thái Thị Hà Thu

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà: Nguyễn Thị Hồng Ninh

Ông: Nguyễn Quang Hiền

**- Thư ký phiên tòa:** Bà: Nguyễn Thị Thiện Phúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tham gia phiên tòa:**

Bà: Vương Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 181/2020/TLST-HS, ngày 30 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 173/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

**Vũ Tuấn A**, sinh năm 1989 tại HN; ĐKKHKT: xóm 5, thôn QT, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; Nơi ở: thôn Đ, thị trấn V, huyện V, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lái máy xúc; trình độ văn hoá (học vấn) 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Quang Đ, sinh năm 1957 và bà Trần Thị B, sinh năm 1962; Vợ: Nguyễn Thị H (đã ly hôn); Con: có 01 con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: không có. Bị cáo bắt khẩn cấp và tạm giữ ngày 17/6/2020 đến ngày 26/6/2020 chuyển tạm giam đến nay. Bị cáo đang tạm giam tại trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

**- Bị hại:** Anh Bùi Long T, sinh năm 1996

ĐKKHKT: thôn H, phường B, thành phố C, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: thôn T, xã Y, huyện YP, tỉnh Bắc Ninh. (Vắng mặt tại phiên tòa).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1990; Trú tại: số 12, đường C, thị trấn T, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 30 phút, ngày 15/6/2020, Vũ Tuấn A mượn xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen, BKS 30Y1-5184 của anh Nguyễn Văn T trú tại Đ, thị trấn V, huyện V, Hưng Yên đi từ V, Hưng Yên lên xã N, Gia Lâm, Hà Nội tìm bạn tên Dũng quen biết xã hội. Khoảng 10 giờ 45 phút cùng ngày, khi Tuấn A đi đến khu vực chợ N thì phát hiện thấy anh Bùi Long T đang ngồi trên xe đạp điện, trên yên xe có để một điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đen đang sạc sạc còn chỉ Hà Thị Hương N (vợ anh T) đang đứng cạnh xe đạp điện nên Tuấn A nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại di động trên. Tuấn A điều khiển xe máy đi qua chỗ anh T đỗ xe khoảng 7 mét sau quay lại đỗ xe khoảng 1 phút để quan sát xung quanh sau đó điều khiển xe máy áp sát xe của anh T. Lúc này anh T đang ngồi trên xe, chiếc điện thoại Iphone 7 để trên yên xe đang sạc pin, dây sạc để trong túi treo trước ngực, Tuấn A tay trái chỉ tay vào trong quán nhằm đánh lạc hướng quan sát rồi giật chiếc điện thoại Iphone 7 Plus màu đen, tay phải tăng ga bỏ chạy. Khi Tuấn A đi đến cầu Phù Đổng thì dừng xe tắt nguồn điện thoại cất vào trong túi quần đang mặc và đi xe về Đ, thị trấn V, huyện V, Hưng Yên trả xe cho anh T và đi bộ về nhà để tháo sim, ốp của điện thoại để trên bàn uống nước. Chiều ngày 15/6/2020, Tuấn A mang chiếc điện thoại này bán cho anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1990 trú tại số 12, tổ dân phố C, thị trấn T, Gia Lâm, Hà Nội được 1.000.000 đồng. Số tiền này Tuấn A đã tiêu sài hết.

Ngày 17/6/2020, anh Bùi Long T có đơn trình báo cơ quan Công an về việc bị cướp giật điện thoại nêu trên. Qua truy xét, cơ quan điều tra – Công an huyện Gia Lâm đã xác định được Vũ Tuấn A đã thực hiện hành vi cướp giật như đã nêu trên. Ngày 17/6/2020 cơ quan Công an đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Tuấn A tại Đ, thị trấn V, huyện V, Hưng Yên nhưng không thu giữ đồ vật gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ của Vũ Tuấn A: 01 sim điện thoại; 01 vỏ ốp nhựa điện thoại; 01 mũ lưỡi trai bằng vải; 01 áo cộc tay màu xanh và 01 quần bò màu xanh đậm; Thu giữ của Trần Văn Tuấn: 01 xe máy Honda Wave RSX màu đen đỏ, BKS: 30Y1-5184; Thu giữ của Trần Văn L: 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Iphone 7 Plus; Thu giữ của Lâm Đình C: 01 USD màu đỏ đen nhãn hiệu San Disk (có hình ảnh liên quan đến vụ án).

Tại Kết luận định giá tài sản số 107/KL – HĐĐG, ngày 26 tháng 6 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Gia Lâm kết luận: một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, 128GB đã qua sử dụng, số Imei: 355359080347330 có giá trị 5.500.000 đồng.

Về dân sự: bị hại anh Bùi Long T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì về bồi thường dân sự. Anh Trần Văn L không yêu cầu bị cáo trả số tiền 1.000.000 đồng anh đã mua điện thoại di động của bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 181/CT-VKSGL, ngày 29/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Vũ Tuấn A về tội

Cướp giật tài sản theo điểm d khoản 2 Điều 171 – BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: bị cáo Vũ Tuấn A đã thành khẩn khai nhận về hành vi mà bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại cơ quan điều tra, bị cáo đã thừa nhận hành vi giật chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đen của anh Bùi Long T như đã nêu trên. Bị cáo trình bày bố đẻ bị cáo là ông Vũ Quang Đ (còn gọi là Vũ Quảng Đ và Vũ Quốc Đ) được thưởng Huân Chương chiến sĩ vẻ vang hạng 3 và Huân chương chiến công hạng 3.

Bị hại là anh Bùi Long T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn L vắng mặt tại phiên tòa và không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự cũng như các yêu cầu khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm trình bày luận tội, giữ nguyên nội dung Bản cáo trạng đã truy tố bị cáo, sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, đánh giá vai trò của bị cáo trong vụ án, nhân thân cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Vũ Tuấn A phạm tội Cướp giật tài sản

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Tuấn A từ 36 tháng đến 42 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ: 17/6/2020

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định.

Về dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn L không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 1.000.000 đồng nên không xem xét giải quyết

Về vật chứng: Trả lại bị cáo 01 mũ lưỡi trai, 01 áo cộc tay và 01 quần bò đã thu giữ của bị cáo. Buộc bị cáo phải truy nộp số tiền 1.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước. Đối với biển kiểm soát 30Y1-5184 tịch thu tiêu hủy do không còn giá trị lưu hành.

Lời nói sau cùng bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự,

thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2]. *Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt*: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận định: Khoảng 10 giờ 45 phút, ngày 15/6/2020, tại thôn 9, xã N, Gia Lâm, Hà Nội, Vũ Tuấn A đã có hành vi sử dụng phương tiện xe mô tô áp sát anh Bùi Long T khi anh đang đỗ xe, công khai giật tài sản của anh T là chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus có trị giá 5.500.000 đồng rồi phóng xe tẩu thoát. Hành vi bị cáo sử dụng phương tiện là xe mô tô để giật tài sản của anh T đã phạm tội “Cướp giật tài sản” với tình tiết định khung là dùng thủ đoạn nguy hiểm quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm truy tố bị cáo Vũ Tuấn A là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. *Về hình phạt*:

Xét tính chất, mức độ của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng và quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được tính chất nguy hiểm của hành vi và hậu quả nguy hiểm hành vi nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự, bố đẻ bị cáo được thưởng Huân chương Chiến sĩ vẻ vang và Huân chương chiến công hạng ba. Đây là các tình tiết giảm nhẹ áp dụng cho bị cáo quy định tại điểm s,h khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, lấy đó làm căn cứ cho bị cáo hưởng mức án dưới khung hình phạt cũng đủ tác dụng cải tạo giáo dục và phòng ngừa chung.

Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm đề nghị áp dụng đối với bị cáo có phần tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo.

[4]. *Về hình phạt bổ sung*: Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. *Về bồi thường dân sự*: bị hại là anh Bùi Long T đã nhận lại tài sản và không còn yêu cầu gì về bồi thường dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn L không yêu cầu bị cáo trả số tiền 1.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6]. *Về xử lý vật chứng*: trả lại bị cáo 01 mũ lưỡi trai, 01 áo cộc tay và 01

quần bò đã thu giữ của bị cáo do đây là các vật dụng cá nhân của bị cáo. Buộc bị cáo phải truy nộp số tiền 1.000.000 đồng là tiền thu lời bất chính để sung công quỹ Nhà nước. Tịch thu tiêu hủy 01 biển kiểm soát 30Y1-5184 do không còn giá trị lưu hành

[7]. *Các vấn đề khác trong vụ án:*

Đối với chiếc xe máy Honda Wave RSX màu đen đỏ, BKS: 30Y1-5184, lắp chiếc BKS 30Y1-5184 là do BKS của xe là 90B1-089.92 bị rơi mất. Qua xác minh chiếc xe này là của Nguyễn Văn T, từ khi lắp biển kiểm soát không đúng phương tiện, anh T chưa tham gia giao thông, anh T không biết Tuấn A mượn xe để đi cướp giật tài sản nên cơ quan Công an đã trả chiếc xe máy này cho anh T và không xem xét trách nhiệm hình sự đối với anh T là đúng quy định của pháp luật.

Đối với anh Nguyễn Văn L: khi mua điện thoại của Tuấn A, anh L không biết là tài sản do Tuấn A phạm tội mà có nên cơ quan Công an không xem xét nhiệm vụ hình sự đối với anh L là đúng quy định của pháp luật.

[8]. *Về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo:* bị cáo Vũ Tuấn A phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: điểm d khoản 2 Điều 171, điểm h,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án

Tuyên bố: bị cáo Vũ Tuấn A phạm tội Cướp giật tài sản

Xử phạt: **Vũ Tuấn A 30 (ba mươi)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 17/6/2020.

*Về hình phạt bổ sung:* không áp dụng đối với bị cáo

*Về xử lý vật chứng:*

Trả lại bị cáo: 01 mũ lưỡi trai bằng vải màu nâu, viền đỏ; 01 áo cộc tay màu xanh nhạt có cổ và 01 quần bò màu xanh đậm. Vật chứng này hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lâm theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 23/11/2020.

Tịch thu tiêu hủy 01 biển kiểm soát 30Y1-5184. Vật chứng này hiện đang

lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lâm theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 24/11/2020.

Bị cáo Vũ Tuấn A phải truy nộp số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng sung công quỹ Nhà nước.

*Về án phí:* bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Về quyền kháng cáo:* Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo Vũ Tuấn A có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại là anh Bùi Long T vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn L vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo
- VKSND huyện Gia Lâm
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội
- Công an huyện Gia Lâm
- Chi cục THADS huyện Gia Lâm
- Sở tư pháp TP. Hà Nội
- UBND xã T, h.K, Hà Nam (thay cho thông báo kết quả xét xử)
- Lưu: hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Thái Thị Hà Thu**